TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2021/HS-ST
Ngày: 13 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Dương Hải Long

+ Ông Đặng Nguyễn Văn Tích

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tổ dân phố 16, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 258/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2021/QĐXXST - HS ngày 02/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 2000, tại: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn E, xã C, Huyện K, Tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số B đường P, Phường M, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1970 và bà: Lê Thị Đ, sinh năm: 1973; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án,tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Quốc T, sinh năm: 1996
Địa chỉ: Số S đường T1, huyện Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1991
Địa chỉ: Số T đường M, Phường C1, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

3. Anh Trần Trường S, sinh năm: 2000
Địa chỉ: Số B đường P, Phường M, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người chứng kiến:

1. Ông Lê Trần H, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Số B đường P, Phường M, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông Phan Anh T2, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số B đường P, Phường M, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người làm chứng và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng sử dụng ma túy đá từ năm 2020. Trong quá trình sử dụng ma túy, H quen biết với một nam thanh niên tên thường gọi là Thắng (chưa rõ nhân thân, lai lịch), biết Thắng có bán ma túy đá. Khoảng 16 giờ 00 ngày 15/9/2021, H liên hệ với Thắng hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì Thắng đồng ý và hẹn H đến đầu đường Hà Huy Tập, phường 3, Đà Lạt để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, H đến điểm hẹn gặp và đưa cho Thắng số tiền 300.000 đồng, Thắng đưa cho H 02 gói ma túy đá được quấn băng keo đen bên ngoài. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ số 5 - nhà trọ 49/49 đường Phạm Hồng Thái, phường 10, Đà Lạt. Tại đây, H mở lớp băng keo đen lấy ra 01 gói ma túy đá rồi sử dụng một mình tại phòng ngủ. Sau khi sử dụng xong, H cất dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: Bình nhựa có gắn ống thủy tinh, bật lửa khò tự chế và 02 ống thủy tinh vào hộc tủ ở đầu giường và cất gói ma túy đá còn lại lên trên mặt chiếc tủ này. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Công an phường 10, thành phố Đà Lạt cùng đại diện Ban bảo vệ dân phố phường 10, chủ phòng trọ đến kiểm tra tại phòng trọ số 5, nhà trọ 49/49 đường Phạm Hồng Thái, phường 10, Đà Lạt, khi đến trước cửa phòng trọ này thì phát hiện 02 nam thanh niên Trần Trường Sơn và Nguyễn Ngọc Thương. Kiểm tra hành chính đối với Sơn và Thương, cơ quan công an không phát hiện vi phạm gì. Cơ quan công an yêu cầu Sơn mở cửa phòng ngủ phía trong thì phát hiện trong phòng ngủ có Nguyễn Văn H và Vũ Quốc Thắng. Qua kiểm tra, H khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá và chỉ chỗ cất giữ ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy cho cơ quan công an (BL 35-40, 63-113).

Tiến hành kiểm tra, cơ quan công an phát hiện thu giữ những vật chứng sau đây:

- 01 gói nylon màu trắng trong được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, bên ngoài được quấn bằng băng keo đen để trên mặt tủ trên đầu giường;

- 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh, 01 bật lửa khò tự chế và 02 ống hút thủy tinh được cất giấu trong hộc tủ đầu giường;

- 01 vỏ gói nylon nằm trong gạt tàn thuốc lá để ở đầu giường;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại phím bấm bên trong có sim số 0347484047 thu giữ của Nguyễn Văn H;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương, loại phím bấm bên trong có sim số 00986626971 thu giữ của Nguyễn Ngọc Thương;

- 01 điện thoại di động màu đen, loại phím bấm bên trong có sim số 0336121092 và sim số 0926313464 thu giữ của Vũ Quốc Thắng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu xám, loại phím bấm bên trong có sim số 0386172966 thu giữ của Trần Trường Sơn; (BL 41-42, 47, 51, 58-59)

Kết luận giám định số 1266/GĐ-PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6924g *(không phẩy sáu chín hai bốn gam),* loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL 33).

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 15/9/2021, tại nhà trọ 49/49 đường Phạm Hồng Thái, Phường 10, Thành phố Đà Lạt, H bị Công an Phường 10, Thành phố Đà Lạt đã kiểm tra hành chính thì H khai nhận và chỉ nơi cất giấu 01 gói ma túy, mục đích để sử dụng như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 *(hai mươi bốn)* đến 30 *(ba mươi)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh; 01 bật lửa và 02 ống hút thủy tinh. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen của bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H*: Nguyễn Văn H là đối tượng sử dụng chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, ngày 15/9/2021, H mua của một người tên Thắng (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gói ma túy với giá 300.000 đồng mang về nhà trọ tại 49/49 đường Phạm Hồng Thái, Phường 10, Thành phố Đà Lạt sử dụng hết 01 gói. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi Công an Phường 10 cùng đại diện Ban dân phố Phường và chủ nhà trọ đến kiểm tra phòng trọ số 5 nhà trọ trên thì H khai nhận bản thân có sử dụng ma túy và chỉ nơi cất giữ ma túy và dụng cụ sử dụng má túy. Tiến hành kiểm tra cơ quan Công an thu giữ 01 gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng bên ngoài được quấn bằng băng keo đen để trên mặt tủ đầu giường và 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh, 01 bất lửa khò tự chế và 02 ống hút thủy tinh được cất giấu trong hộc tủ đầu giường. H khai nhận ma túy là của H cất giữ để sử dung dần.

Tại bản kết luận giám định số 1266/GĐ - PC09 ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 1 gói niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6924g *(không phẩy sáu chín hai bốn gam),* loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn H người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy đá. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Văn H không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn H phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 249/CT-VKS ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; khi bị phát hiện sử dụng ma túy, bị cáo tự giác khai báo nơi cất giữ ma túy, nên áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên "Thắng" đã bán ma túy cho H, nên tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Trong vụ án này còn có Trần Trường Sơn, Nguyễn Ngọc Sơn đứng trước cửa phòng trọ và Vũ Quốc Thắng ở trong phòng ngủ của H. Cơ quan Công an điều tra không phát hiện dấu hiệu vi phạm nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01(một) gói nylon màu trắng trong được hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Qua giám định xác định là ma túy, loại Methamphetamine, xét thấy là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh; 01 bật lửa khò tự chế và 02 ống hút thủy tinh; 01 vỏ gói nylon, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Thu giữ của bị cáo H 01 điện thoại di động Nokia màu đen của bị cáo H, là phương tiện H dùng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động màu xanh dương thu giữ của Nguyễn Ngọc Thương; 01 điện thoại di động màu đen loại phím bấm của Vũ Quốc Thắng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu xám của Trần Trường Sơn, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình điều tra nên không đề cập xem xét.

[8] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01*(một)* phong bì niêm phong số: 1266/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi: Nguyễn Văn H - Sn: 2000. HKTT: Thôn E, xã C, Huyện K, Tỉnh Đắk Lắk. QĐTC: 381; 16/9/2021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Chiến, Vũ Trần Y Vân và đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 *(một)* phong bì niêm phong số: 1266/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi: Nguyễn Văn H - Sn: 2000. HKTT: Thôn E, xã C, Huyện K, Tỉnh Đắk Lắk. QĐTC: 381; 16/9/2021. Hoàn mẫu. m= 0,3161 (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Chiến, Vũ Trần Y Vân và đóng dấu niêm phong tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 *(một)* gói nylon bên trong không chứa gì, được niêm phong vào một bì thư;

- 01 *(một)* bình nhựa có gắn ống thủy tinh một đầu dặng bầu tròn, uốn cong và ống hút nhựa, được niêm phong vào một phong bì;

2.2. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 *(một)* điện thoại di động Nokia màu đen, bên trong có gắn sim số 0347484047 của bị cáo H (không kiểm tra chất lượng, đã được niêm phong).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 26/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hền